

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~1570~~ /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ~~08~~ tháng 4 năm 2018

TRƯỞNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG	
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	
Số: 338	
ĐẾN Ngày: 17/4/18	
Chuyển:	
Lưu hồ sơ số:	lưu

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm,
chống lãng phí trong năm 2018**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị quyết số 142/2016/QH13 ngày 12 tháng 4 năm 2016 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 48/2017/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 217/QĐ-TTg ngày 13 tháng 02 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 1809/STC-NS ngày 28 tháng 3 năm 2018 về xây dựng chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của thành phố trong năm 2018;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong năm 2018.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Tổng Giám đốc, Giám đốc các Tổng Công ty, Công ty TNHH một thành viên 100% vốn nhà nước, các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND.TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- UBMTTQ VN TP.HCM;
- CityWeb;
- VPUB: các PVP;
- Phòng KT;
- Trung tâm công báo;
- Lưu: VT, (KT/Tứ) MH 170

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Lê Thanh Liêm



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1370/QĐ-UBND
ngày 04 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Năm 2018 là năm thứ hai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, năm giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố giai đoạn 2016-2020. Việc xây dựng và thực hiện Chương trình tiết kiệm chống lãng phí năm 2018 được coi là nhiệm vụ trọng tâm, góp phần thực hiện thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 và góp phần tạo cơ sở để phấn đấu hoàn thành các mục tiêu của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2011 - 2020.

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao ý thức trách nhiệm về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng các nguồn lực nhà nước, đảm bảo thực hiện các mục tiêu tăng trưởng, phát triển kinh tế và đảm bảo an sinh xã hội của Thành phố; quản lý, khai thác có hiệu quả nguồn thu và tăng cường chống thất thu ngân sách nhà nước.

- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, doanh nghiệp nhà nước xây dựng Chương trình hành động về tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thuộc lĩnh vực và phạm vi quản lý; đưa thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thành nhiệm vụ thường xuyên của các cấp, các ngành và từng cơ quan đơn vị, tổ chức; đồng thời quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức và công dân nhận thức sâu sắc, có trách nhiệm cao hơn về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Yêu cầu:

- Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí phải thiết thực, có tính khả thi, sát với điều kiện thực tiễn, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, tích cực hơn; đồng thời phải đề ra các nhiệm vụ, biện pháp cụ thể, rõ ràng nhằm tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực thuộc phạm vi được điều chỉnh của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện theo dõi, tổng hợp và chế độ báo cáo theo yêu cầu.

- Việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng và Nhà nước, gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ. Tổ chức tốt việc học tập quán triệt đầy đủ, kịp thời và thực hiện nghiêm Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Triển khai hoàn thiện các cơ chế quản lý mua sắm và trang bị tài sản tại các đơn vị, xây dựng các biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong tất cả các lĩnh vực hoạt động, định mức kinh tế kỹ thuật, chế độ quản lý, sử dụng ngân sách, vốn và tài sản nhà nước trong sản xuất kinh doanh.

II. CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM TRONG CÁC LĨNH VỰC

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; trong đó, các sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các quận - huyện tập trung vào một số lĩnh vực, cụ thể như sau:

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

a) Tiếp tục thực hiện nghiêm quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn Luật trong tất cả các khâu: lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán, quản lý, sử dụng, kiểm soát chi và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước.

- Việc lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán kinh phí ngân sách nhà nước phải đúng thẩm quyền, trình tự, nội dung, đối tượng và thời gian theo quy định; đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ, đảm bảo công bằng công khai, minh bạch. Việc lập, thẩm định, xét duyệt quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước phải căn cứ vào định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực về quyết toán ngân sách nhà nước của đơn vị mình, cấp mình và có trách nhiệm thẩm định, xét duyệt quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho cơ quan, tổ chức, trực thuộc theo đúng quy định của pháp luật.

- Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện chỉ đạo thực hiện đúng các quy định của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố về cử cán bộ lãnh đạo tham gia các đoàn công tác nước ngoài; đồng thời hạn chế tối đa các đoàn tham quan, khảo sát, học tập kinh nghiệm nước ngoài chưa thực sự cần thiết.

b) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán được giao; tiết kiệm triệt để kinh phí chi thường xuyên (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương, các khoản đóng góp cho người lao động theo quy định); đẩy mạnh khoán chi hành chính; giảm tần suất và thắt chặt các khoản kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, công tác phí; không được sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước để chi quà biếu, quà tặng không đúng chế độ quy định. Đồng thời các cơ quan, đơn vị phải thực hiện:

- Tiết kiệm 10% chi thường xuyên (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương, các khoản đóng góp cho người lao động theo quy định) để tạo nguồn cải cách tiền lương.

- Phân đầu tiết kiệm 12% kinh phí chi hội nghị, hội thảo, tọa đàm, chi tiếp khách, khánh tiết, tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm.

- Phân đầu tiết kiệm 15% chi đoàn ra, đoàn vào. Không bố trí chi đoàn ra trong chi thường xuyên các Chương trình mục tiêu quốc gia; quản lý chặt chẽ đoàn ra, đoàn vào đúng người, đúng mục đích và căn cứ trên dự toán và danh mục đoàn ra, đoàn vào được phê duyệt từ đầu năm của mỗi cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước.

- Tiếp tục thực hiện cắt giảm 100% việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành các công trình xây dựng cơ bản, trừ các công trình quan trọng quốc gia; công trình dự án nhóm A; công trình có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của địa phương.

Rà soát các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; tiết kiệm triệt để trong sử dụng kinh phí của đề tài nghiên cứu khoa học. Quản lý, kiểm tra việc sử dụng ngân sách nhà nước cho lĩnh vực khoa học và công nghệ của thành phố đúng mục đích, có hiệu quả và tuân thủ theo các quy định hiện hành. Triển khai thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ theo phương thức Nhà nước đặt hàng quy định tại Quyết định số 48/2016/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy chế quản lý nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Quản lý chặt chẽ và sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo. Tập trung ưu tiên cho giáo dục phổ cập và tiếp tục kiên cố hóa trường học. Tiếp tục khuyến khích xã hội hóa đầu tư phát triển trường chất lượng cao ở tất cả các cấp học. Thí điểm chuyển đổi mô hình trường công lập sang cơ sở giáo dục do cộng đồng, doanh nghiệp quản lý và đầu tư phát triển. Triển khai có hiệu quả chế độ học phí mới nhằm bảo đảm sự chia sẻ hợp lý giữa nhà nước, người học và các thành phần xã hội.

Tăng cường huy động các nguồn đầu tư của xã hội cho y tế bên cạnh nguồn từ ngân sách nhà nước gắn với lộ trình điều chỉnh giá, phí dịch vụ y tế; có chính sách giám sát, nâng cao hiệu quả trong việc mua sắm trang thiết bị và thuốc, vật tư y tế; gắn việc điều chỉnh giá dịch vụ y tế với lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân, lộ trình cải cách tiền lương; đồng thời tăng cường kiểm soát chi phí khám, chữa bệnh. Tiếp tục thực hiện minh bạch giá dịch vụ y tế, phân định rõ phần chi từ ngân sách nhà nước và phần chi của người sử dụng dịch vụ y tế.

c) Tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính trong các cơ quan hành chính Nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ.

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập; tăng quyền tự chủ và thúc đẩy xã hội hóa các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ 6, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong các lĩnh vực cụ thể. Ngân sách nhà nước giảm cấp chi thường xuyên cho các đơn vị sự nghiệp công lập đối với các khoản chi đã được kết cấu vào giá dịch vụ, dành nguồn hỗ trợ trực tiếp cho các đối tượng chính sách trong sử dụng dịch vụ công, tạo nguồn cải cách tiền lương và tăng chi đầu tư, mua sắm để nâng cao chất lượng sự nghiệp công. Đổi mới cơ chế hỗ trợ kinh phí cho các đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở kết quả đầu ra.

Tiếp tục sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập để tinh gọn đầu mối, giảm biên chế, nâng cao hiệu quả hoạt động, phấn đấu giảm khoảng 2,5% số đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện cơ chế tài chính như doanh nghiệp đối với các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện; cổ phần hóa các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện, trừ các bệnh viện, trường học; sáp nhập, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động kém hiệu quả.

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

- Triển khai các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư công; tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật đầu tư công, Luật Xây dựng và các quy định về quản lý đầu tư công, xây dựng cơ bản. Tăng cường quản lý đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước trong tất cả các khâu của quá trình đầu tư để bảo đảm đầu tư tập trung, tránh tình trạng đầu tư dàn trải, phân tán.

- Triển khai nhanh, quyết liệt công tác phân bổ, giao kế hoạch vốn đầu tư công. Đẩy nhanh tốc độ thực hiện và giải ngân ngay từ những tháng đầu năm. Tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình giải ngân, thực hiện điều chuyển vốn giữa các dự án, công trình phù hợp với tiến độ và khả năng hoàn thành. Kiên quyết thu hồi vốn và xử lý kịp thời nghiêm minh đối với các công trình, dự án chậm triển khai, không hiệu quả, phân bổ không đúng đối tượng, sai mục đích.

- Thực hiện rà soát, sắp xếp danh mục các dự án đầu tư theo thứ tự ưu tiên, bố trí vốn đầu tư tập trung, đảm bảo các công trình được đưa vào sử dụng đúng tiến độ. Thực hiện tiết kiệm từ khâu quy hoạch, chủ trương đầu tư; tiến hành rà soát, cắt giảm, tạm dừng các hạng mục công trình chưa thật sự cần thiết hoặc hiệu quả đầu tư thấp.

- Tăng cường công tác rà soát, bảo đảm 100% các chương trình, dự án bố trí trong kế hoạch đầu tư công phải có đầy đủ các thủ tục đầu tư theo quy định của Luật đầu tư công. Việc phân bổ vốn đầu tư công đảm bảo tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công và thứ tự ưu tiên theo quy định.

- Chống lãng phí, nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án; hạn chế các nội dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế trong quá trình thi công xây dựng công trình; phấn đấu thực hiện tiết kiệm **10% tổng mức đầu tư**.

- Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của Nhà nước, đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Rà soát các dự án kéo dài nhiều năm, hiệu quả đầu tư thấp để có hướng xử lý; có biện pháp hoàn tạm ứng đối với các khoản tạm ứng quá hạn, có phương án xử lý dứt điểm các khoản tạm ứng của các dự án kéo dài nhiều năm, đơn vị quản lý đã giải thể. Thực hiện đúng quy định về hoàn trả tạm ứng đối với các dự án mới thực hiện. Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước, xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán, thực hiện nghiêm các chế tài xử lý vi phạm trong công tác quyết toán các dự án hoàn thành.

- Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá đối với 100% kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật đầu tư công và các văn bản hướng dẫn.

3. Trong quản lý chương trình mục tiêu

Quản lý và sử dụng vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu theo đúng đối tượng, đảm bảo tiến độ, tiết kiệm, hiệu quả. Triển khai có hiệu quả Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đầu tư đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu giai đoạn 2016 - 2020.

4. Trong quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ, tài sản công

- Đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ giao cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm thực hành tiết kiệm; thực hiện nâng cao hiệu suất sử dụng nhà công vụ; thu hồi 100% nhà công vụ sử dụng không đúng mục đích, không đúng đối tượng, đối tượng hết hạn, hết thời gian sử dụng nhà công vụ theo quy định.

Các Sở, ban ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các quận - huyện trong phạm vi quản lý của mình thực hiện việc kiểm tra, rà soát diện tích đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ đang quản lý để bố trí sử dụng hợp lý, đúng chế độ tiêu chuẩn quy định để đảm bảo thực hành tiết kiệm chống lãng phí đúng theo Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 25 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý các trụ sở, các cơ sở hoạt động sự nghiệp; cương quyết thu hồi diện tích, nhà, đất không sử dụng, cho thuê, cho mượn, liên doanh, liên kết không đúng quy định và trụ sở cũ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được đầu tư xây dựng trụ sở mới.

Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với đơn vị liên quan thực hiện kiểm tra, rà soát diện tích đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ có để bố trí và sử dụng hợp lý, đúng đối tượng, định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.

- Triển khai thực hiện theo đúng quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác hợp lý nguồn lực tư tài sản công.

- Hạn chế mua sắm xe ô tô (trừ xe ô tô chuyên dùng) và trang thiết bị đắt tiền; tổ chức rà soát, sắp xếp lại số xe ô tô hiện có của các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo tiêu chuẩn, định mức do Chính phủ quy định; thực hiện xử lý kịp thời số xe ô tô dôi dư (nếu có) theo đúng quy định; không sử dụng vốn vay nước ngoài trong khuôn khổ các chương trình dự án sử dụng vốn vay ODA, vốn vay ưu đãi, vay thương mại để mua xe ô tô công. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án sử dụng hiệu quả xe công.

- Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Tiếp tục triển khai thực hiện mua sắm tài sản theo đúng quy định tại Quyết định số 21/2017/QĐ-UBND ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy chế mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung và danh mục mua sắm tài sản tại Quyết định số 2626/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố. Tăng cường sử dụng các loại hình dịch vụ cho thuê tài sản đối với các trang thiết bị, tài sản cố định để phục vụ công tác chuyên môn tại các đơn vị.

- Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật.

5. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên và dịch vụ công cộng

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với đơn vị liên quan tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật đất đai, quy hoạch sử dụng đất và các văn bản quy phạm pháp luật về sử dụng đất. Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và lấn chiếm đất trái quy định.

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận huyện tập trung rà soát lại kế hoạch quản lý, khai thác, sử dụng từng loại tài nguyên thiên nhiên, tăng cường các biện pháp quản lý, kiểm tra giám sát để tạo chuyển biến rõ rệt trong công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, chú trọng các nguồn tài nguyên khoáng sản, đất đai, tài nguyên nước và các lĩnh vực ảnh hưởng đến môi trường. Tiếp tục rà soát tiến độ và tính phù hợp trong sử dụng đất đối với các dự án khai thác sử dụng nguồn tài nguyên nước; kiên quyết thu hồi hoặc không gia hạn giấy phép đối với những dự án sử dụng đất không đúng mục đích, không

tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường. Đồng thời, thực hiện công tác rà soát quy hoạch các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn để đảm bảo việc phát triển các khu công nghiệp, cụm công nghiệp hiệu quả, tránh việc sử dụng đất lãng phí, kém hiệu quả.

- Sở Công Thương thường xuyên tuyên truyền, phổ biến và tiếp tục triển khai công tác tiết kiệm điện đến cơ quan, đơn vị, các tầng lớp nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức để phấn đấu giảm tổn thất điện cả năm xuống còn 7,2%.

- Mở rộng đấu thầu các hoạt động cung ứng dịch vụ công ích như duy tu cầu, đường, chiếu sáng, vệ sinh môi trường, thu gom vận chuyển rác,...; thu hút mạnh nguồn vốn trong xã hội để giảm một phần chi từ ngân sách và tăng hiệu quả sử dụng vốn ngân sách. Tiếp tục tăng cường thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng phục vụ của xe buýt, giảm dần kinh phí ngân sách chi cho công tác trợ giá xe buýt bao gồm: nghiên cứu đổi mới cơ chế quản lý hoạt động xe buýt, tăng cường sắp xếp lại luồng tuyến, đấu thầu khai thác các tuyến xe buýt có trợ giá, rà soát lại các khoản chi không hợp lý... để điều chỉnh cho phù hợp.

- Sở Tài nguyên và môi trường có biện pháp xử lý triệt để các cơ sở sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

6. Trong thành lập các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

- Tiếp tục thực hiện nghiêm việc quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo đúng Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 27 tháng 8 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách. Từng bước đổi mới cơ chế tài chính của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo mô hình tự bảo đảm chi phí hoạt động.

- Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra hoạt động và việc chấp hành pháp luật của các quỹ tài chính ngoài ngân sách nhà nước, bảo đảm nguồn lực tài chính nhà nước được quản lý, sử dụng hiệu quả, công khai, minh bạch.

- Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách và cơ quan quản lý quỹ phải thực hiện theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành về lập, chấp hành, quyết toán, kiểm toán ngân sách nhà nước đối với phần vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ. Hằng năm, các cơ quan quản lý quỹ do Thành phố quản lý báo cáo Sở Tài chính tình hình thực hiện kế hoạch tài chính, kế hoạch tài chính năm sau và quyết toán thu, chi quỹ để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân để báo cáo Hội đồng nhân dân cấp tỉnh cùng với báo cáo dự toán và quyết toán ngân sách địa phương.

7. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước tại công ty TNHH có 100% vốn nhà nước, công ty cổ phần có vốn nhà nước tham gia

- Các công ty TNHH có 100% vốn nhà nước và Công ty cổ phần có vốn nhà nước tham gia căn cứ Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các quy định của Nhà nước xây dựng, ban hành các quy chế, các định mức, tiêu chuẩn, chế độ quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực được Nhà nước giao.

- Tổng Giám đốc (Giám đốc) các Tổng Công ty, Công ty TNHH một thành viên điều hành đơn vị thực hiện triệt để tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào; ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh hàng, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh; đăng ký và thực hiện tiết giảm chi phí quản lý (từ 5% trở lên so với kế hoạch), trong đó, tiết giảm tối đa chi phí quảng cáo, tiếp thị, khuyến mãi, hoa hồng môi giới, chi tiếp tân, khánh tiết, hội nghị, chi chiết khấu thanh toán, chi phí năng lượng.

- Thực hiện cổ phần hóa và thoái vốn theo quy định tại Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; thực hiện công khai, minh bạch theo cơ chế thị trường và quy định của pháp luật trong cổ phần hóa và thoái vốn.

- Tiếp tục cơ cấu lại toàn diện doanh nghiệp nhà nước: Sắp xếp lại doanh nghiệp; nâng cao năng lực tài chính; đổi mới công tác quản trị, công nghệ; đổi mới tổ chức, quản lý nguồn nhân lực; cơ cấu sản phẩm, ngành nghề sản xuất kinh doanh, chiến lược phát triển để nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp. Chủ động đổi mới, áp dụng công nghệ mới, cải tiến quy trình sản xuất, quản lý nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Phần đầu trong năm 2018 có 30 - 35% doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo.

- Thực hiện kiểm toán bắt buộc và công khai tài chính trong các doanh nghiệp nhà nước; phát hiện kịp thời, xử lý theo đúng quy định của pháp luật đối với các hành vi gây lãng phí vốn, tài sản, lao động, tài nguyên thiên nhiên.

- Sở Tài chính phối hợp các sở, ban ngành chức năng tăng cường giám sát đối với các doanh nghiệp nhà nước trong việc quản lý, sử dụng các nguồn lực nhà nước giao; giám sát việc thực hiện trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu tại các công ty nhà nước trong quá trình đầu tư, bảo lãnh tiền vay, phê duyệt chủ trương mua, bán, vay, cho vay, thuê và cho thuê thuộc thẩm quyền theo quy định của Nhà nước; giám sát việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế trong đầu tư xây dựng, sản xuất - kinh doanh và chi phí quản lý doanh nghiệp.

8. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước

- Sở Nội vụ tiếp tục chủ trì phối hợp Sở Lao động, Thương binh và Xã hội rà soát lại các quy định về đào tạo, quản lý, sử dụng lao động, thời gian lao động trong khu vực nhà nước, tổ chức, doanh nghiệp nhà nước để sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện; không để xảy ra tình trạng mất cân đối giữa đào tạo với sử dụng lao động; tuyển dụng không phù hợp với nhu cầu sử dụng lao động; sử dụng cán bộ, công chức, viên chức không đúng với chuyên môn, ngành nghề được đào tạo, không phát huy hết năng lực, sở trường; lãng phí thời gian, nguồn lực lao động; nâng cao trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị trong việc quản lý cán bộ.

- Thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ về tinh giảm biên chế. Các sở, ban ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các quận- huyện phấn đấu tinh giản biên chế, giảm 1,7% biên chế công chức so với số giao năm 2015 và giảm tối thiểu 2,5% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với số giao năm 2015; chỉ tuyển dụng cán bộ, công chức viên chức mới không quá 50% số biên chế cán bộ, công chức, viên chức đã thực hiện tinh giảm biên chế, đã giải quyết chế độ nghỉ hưu theo chế độ đã quy định hoặc thôi việc theo quy định. Đảm bảo công khai, dân chủ về tuyển dụng lao động, bổ nhiệm cán bộ; chỉ tuyển dụng thêm lao động, bổ nhiệm cán bộ khi thực sự có nhu cầu.

- Thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, giảm đầu mối, giảm tối đa cấp trung gian, giảm cấp phó; tiến hành sáp nhập, giải thể đơn vị, bộ máy hoạt động không hiệu quả.

- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các quận - huyện có trách nhiệm công khai quy trình, thủ tục, thực hiện công tác cải cách hành chính khi giải quyết công việc liên quan đến tổ chức, công dân; bố trí cán bộ, công chức có năng lực, trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu công việc nhằm tiết kiệm thời gian cho đơn vị, tổ chức và công dân. Nâng cao hiệu quả hoạt động công vụ; tăng cường kỷ luật công vụ, kỷ cương đối với cán bộ, công chức, cơ quan nhà nước; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm kỷ luật lao động theo quy định của pháp luật.

9. Đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của nhân dân

a) Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận huyện thực hiện:

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức về ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất và tiêu dùng, dành nguồn lực đầu tư vào sản xuất, kinh doanh. Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

- Triển khai cuộc vận động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các đoàn thể, tổ chức quần chúng: khu phố, khu dân cư; tập trung vào việc xây dựng nếp sống mới, xóa bỏ các hủ tục lạc hậu, gây lãng phí. Phê phán các biểu hiện xa hoa lãng phí trong xã hội; đưa các kết quả thực hành tiết kiệm chống lãng phí thành tiêu chí xem xét đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và các thành viên của mỗi tổ chức.

b) Sở Văn hóa và Thể thao phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng biểu dương kịp thời các gương tốt và tạo dư luận xã hội; lên án, phê phán các hành vi vi phạm quy chế của Nhà nước về việc cưới, việc tang và lễ hội. Gắn cuộc vận động “Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư” trong giai đoạn mới với việc thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sinh hoạt của nhân dân.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt và tuyên truyền các văn bản triển khai thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

a) Các Sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các quận - huyện, các cơ quan, đơn vị phối hợp với các đoàn thể, tổ chức quần chúng có trách nhiệm thường xuyên tổ chức học tập, quán triệt các văn bản liên quan đến công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; có kế hoạch tuyên truyền sâu rộng đến từng cán bộ, công chức, viên chức, hội viên thuộc phạm vi quản lý nhằm tăng cường hiểu biết pháp luật, nâng cao nhận thức, có những hành động, việc làm cụ thể tạo chuyển biến thực sự trong lề lối làm việc, cải cách hành chính và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lãng phí. Tăng cường giáo dục phẩm chất, đạo đức và trách nhiệm công vụ; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Quy định kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.

b) Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan Báo chí, Đài Phát thanh, Đài truyền hình đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về pháp luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên các phương tiện đại chúng với các hình thức thích hợp và có hiệu quả; thường xuyên xây dựng các chương trình, chuyên mục về nêu gương người tốt, việc tốt trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kịp thời phê phán, lên án các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm, gây lãng phí.

2. Rà soát, bổ sung, sửa đổi hệ thống định mức, tiêu chuẩn, chế độ làm cơ sở thực hành tiết kiệm chống lãng phí

a) Các Sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các quận - huyện, doanh nghiệp nhà nước thực hiện rà soát các định mức, tiêu chuẩn, chế độ; định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức tiêu hao nguyên, nhiên, vật liệu; định mức khai thác và sử dụng máy móc, thiết bị; đơn giá tiền lương trong các lĩnh vực quản lý để đề xuất sửa đổi, bổ sung ban hành theo đúng thẩm quyền; thực hiện nghiêm các định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã ban hành; công khai định mức, tiêu chuẩn, chế độ, định mức kinh tế - kỹ thuật nhằm tạo điều kiện cho việc giám sát thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; trong đó tập trung vào các lĩnh vực như: quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ, công trình phúc lợi, dịch vụ công cộng và tài sản công khác; khai thác, quản lý, sử dụng tài nguyên thiên nhiên; hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

b) Các cơ quan, đơn vị thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính cần rà soát lại Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị mình để điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp trên tinh thần tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Tập trung tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện trên một số lĩnh vực

a) Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trong công tác tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước được chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách. Hướng dẫn các đơn vị tăng cường giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước, đề cao trách nhiệm giải trình về ngân sách nhà nước.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện tốt các quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành. Phối hợp chặt chẽ với Sở Tài chính trong việc thẩm định làm rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn cho từng chương trình, dự án cụ thể khi trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định chủ trương đầu tư. Nâng cao hiệu quả công tác theo dõi, đánh giá thực hiện kế hoạch đầu tư công và thực hiện các chương trình, dự án đầu tư cụ thể. Tăng cường giám sát, kiểm tra, kiểm toán, thanh tra đối với tất cả các khâu trong quy trình đầu tư, đấu thầu, nhất là các dự án đầu tư công. Kiểm soát chặt chẽ hình thức đầu tư BT liên quan đến đất đai, tránh tình trạng thất thoát, lãng phí.

Đẩy mạnh công tác đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác quyết toán các dự án đầu tư ở huyện/xã nhằm nâng cao tiến độ và chất lượng công tác thanh quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước, góp phần bảo vệ lợi ích hợp pháp của nhà thầu và hạn chế thất thoát ngân sách nhà nước.

c) Sở Quy hoạch-Kiến trúc tập trung rà soát, đánh giá lại kết quả thực hiện quy hoạch, điều chỉnh các nội dung không phù hợp với tình hình và điều kiện mới để quy hoạch thực sự là cơ sở cho việc xây dựng các chương trình và kế hoạch đầu tư.

d) Sở Tài nguyên và Môi trường tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đai đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm. Thực hiện điều tiết một cách hợp lý giá trị tăng thêm từ đất do Nhà nước đầu tư cơ sở hạ tầng đem lại. Triển khai thực hiện triệt để phương thức khai thác quỹ đất hai bên đường khi đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định của pháp luật đất đai và pháp luật khác có liên quan.

e) Các Sở, ban ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các quận - huyện tăng cường tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

g) Các doanh nghiệp nhà nước nắm giữ 100% vốn nhà nước tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu, nâng cao chất lượng quản trị và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước; nghiêm túc thực hiện quy định về minh bạch, công khai thông tin hoạt động. Tăng cường công tác quản lý, giám sát, kiểm tra, thanh tra đối với hoạt động của doanh nghiệp nhà nước. Xử lý đối với lãnh đạo doanh nghiệp nhà nước không nghiêm túc thực hiện hoặc thực hiện không có kết quả Đề án tái cơ cấu, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước và nhiệm vụ được giao trong quản lý, điều hành doanh nghiệp.

h) Các Sở, ban ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các quận - huyện tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ; thường xuyên đào tạo nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

4. Thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả kiểm tra, giám sát việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

a) Các Sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các quận - huyện chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện các quy định về công khai, minh bạch để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, thanh tra, giám sát thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đồng thời, tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công khai, đưa công tác công khai thành nề nếp trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức nhà nước.

b) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước phải thực hiện công khai theo đúng quy định của pháp luật, tập trung thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao theo quy định nhằm góp phần đảm bảo thực thi quyền giám sát thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của công dân; công khai mua sắm, sử dụng trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại; công khai quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ, công trình phúc lợi công cộng và các tài sản khác trong cơ quan, đơn vị, tổ chức. Thực hiện hình thức công khai trên trang thông tin điện tử nhằm nâng cao hiệu quả và tiết kiệm ngân sách.

c) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phải tuyên truyền mạnh mẽ để nâng cao hiệu quả hoạt động của thanh tra nhân dân, qua đó phát huy sức mạnh tập thể trong công tác giám sát việc thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Đẩy mạnh việc thực hiện giám sát đầu tư cộng đồng qua Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng theo quy định của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời tăng cường vai trò của người dân trong việc theo dõi, đánh giá việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư của cơ quan có thẩm quyền quyết định đầu tư. Qua quá trình giám sát nhằm phát hiện, kiến nghị về các việc làm vi phạm các quy định về quản lý đầu tư để kịp thời ngăn chặn và xử lý các việc làm sai quy định, gây lãng phí, thất thoát vốn và tài sản nhà nước.

5. Kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

a) Thanh tra thành phố xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra, thanh tra một số nội dung, lĩnh vực, công trình trọng điểm theo chủ trương của Trung ương và của thành phố nhằm đảm bảo thực hiện đúng các chế độ quy định và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, cụ thể cần tập trung vào các lĩnh vực sau:

- Cơ chế điều hành và tổ chức thực hiện các Đề án, Chương trình có nguồn từ ngân sách nhà nước.
- Quản lý, sử dụng đất đai; tài nguyên thiên nhiên;
- Tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư công;
- Quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ.
- Quản lý, sử dụng kinh phí các chương trình mục tiêu quốc gia; chương trình mục tiêu; các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách;
- Mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại; trang thiết bị làm việc; trang thiết bị y tế, thuốc phòng bệnh, chữa bệnh phục vụ hoạt động của các cơ sở y tế do ngân sách nhà nước cấp kinh phí;
- Công tác tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức;
- Quản lý kinh phí xây dựng chương trình, giáo trình và sách giáo khoa ở các bậc học;
- Quản lý, sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học.

Thanh tra thành phố tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố kết quả thanh tra việc thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

b) Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại các đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc. Đối với những vi phạm được phát hiện trong công tác kiểm tra, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý.

c) Các Sở, ban ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các quận - huyện chỉ đạo các đơn vị trong phạm vi, lĩnh vực quản lý của mình xử lý dứt điểm các vi phạm trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đã phát hiện qua kiểm tra, thanh tra những năm qua. Kịp thời xử lý vi phạm theo đúng quy định của pháp luật; công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm, gây lãng phí ngân sách nhà nước, tiền, tài sản nhà nước, lao động, thời gian lao động, tài nguyên thiên nhiên và việc xử lý các hành vi vi phạm đó; quy định trách nhiệm về bồi thường thiệt hại, xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của pháp luật.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; gắn kết thực hành tiết kiệm, chống lãng phí với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

a) Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính của các cấp, các ngành gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực; đẩy mạnh hiện đại hóa quản lý hành chính nhà nước gắn với đổi mới phương thức quản lý thông qua việc hoàn thiện và nâng cao chất lượng, hiệu quả của mạng thông tin điện tử hành chính trên Internet; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, đặc biệt là đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến để vừa rút ngắn thời gian thực hiện, giảm chi phí hành chính của người dân và doanh nghiệp.

b) Triển khai có hiệu quả pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí gắn với công tác phòng chống tham nhũng; chú trọng đề ra các biện pháp cụ thể để siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm trong hoạt động công vụ; tăng cường các hình thức tiếp nhận thông tin phát hiện lãng phí và nghiêm túc xử lý các thông tin phát hiện lãng phí theo quy định.

c) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong tất cả các lĩnh vực, nhất là trong lĩnh vực đầu tư, xây dựng, đất đai, thuế, hải quan, bảo hiểm xã hội. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính, trong đó chú trọng việc thẩm định, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật quy định về thủ tục hành chính của các cơ quan nhà nước, bãi bỏ các thủ tục hành chính gây trở ngại cho phát triển sản xuất, kinh doanh. Nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

d) Tăng cường phối hợp triển khai việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể để thực hiện có hiệu quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Ngoài ra, cần tăng cường phối hợp giữa các cơ quan nhà nước với các cơ quan truyền thông, báo chí để đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, trong đó tập trung vào giới thiệu những gương điển hình trong tổ chức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phản ánh tình trạng lãng phí nhằm kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, ban ngành, đoàn thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện căn cứ Chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí này, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, các văn bản chỉ đạo của Thành ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện xây dựng Chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của ngành mình, cấp mình.

Căn cứ Chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của ngành mình, cấp mình và hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04 tháng 12 năm 2017 về quy định tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên; các Sở, ban ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các quận - huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc triển khai việc đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên năm 2018 theo quy định.

2. Các Sở, ban ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, các Doanh nghiệp nhà nước nắm giữ 100% vốn nhà nước tổng hợp tình hình và kết quả thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cụ thể của ngành, địa phương mình; đồng thời, tổng hợp kết quả đánh giá thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên theo quy định tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính vào báo cáo thực hành tiết kiệm chống lãng phí hàng năm; gửi Sở Tài chính **trước ngày 31 tháng 01 năm 2019** để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Tài chính theo thời gian quy định.

3. Giao Sở Tài chính phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố và tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Bộ Tài chính theo quy định.

4. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, các Sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các quận - huyện tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ